TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HNGĐ-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2025
"V/v Xác định cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thanh Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Gia Phượng và ông Nguyễn Ngọc Tâm

- **Thư ký phiên tòa**: Ông Bùi Tùng Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ tham gia phiên tòa**: Bà Nguyễn Phương Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 09/6/2025 về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/8/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1981

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984

Đều có địa chỉ: Khu F, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ (Nay là xã P, tỉnh Phú Thọ)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến S, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ A, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái (nay là phường Y, tỉnh Lào Cai)

(Các đương sự vắng mặt, có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày:

Chị và anh Nguyễn Tiến S đăng ký kết hôn năm 2004 và vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 28/12/2007 và cháu Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 19/4/2013. Đến năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị và anh S ly thân. Chị cùng 02 con sinh sống ở Hà Nội còn anh S sinh sống ở Hải Phòng. Hai vợ chồng không liên lạc, quan tâm hỏi han gì đến nhau. Đến năm

2019, chị có quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Mạnh H. Tháng 9/2024, chị mang thai với anh Nguyễn Mạnh H. Ngày 11/3/2025, chị và anh S ly hôn, Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh S. Tuy nhiên, khi giải quyết ly hôn, chị không trình bày cho Tòa án biết chị đang có thai và tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 35 ngày 11/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái chỉ xác định chị và anh S có 02 con chung. Ngày 09/5/2025, chị và anh H đăng ký kết hôn. Ngày 13/5/2025, chị sinh một bé trai tại Bệnh viện Đ (Giấy chứng sinh số 25.0882 quyển số 09 của Bệnh viện Đ), dự định đặt tên là Nguyễn Hồng H1. Gia đình chị đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần D, kết quả xác định anh H và cháu bé do chị N sinh ngày 13/5/2025 dự định đặt tên là H1 có quan hệ huyết thống cha- con.

Nay chị đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ xác định anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu F, xã P, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của cháu trai mà chị Nguyễn Thị N đã sinh ngày 13/5/2025 (Giấy chứng sinh số 25.0882 quyển số 09 của Bệnh viện Đ), tên dự sinh là Nguyễn Hồng H1.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn- anh Nguyễn Mạnh H trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị N quen biết nhau năm 2019, hai người có quan hệ tình cảm và chị N có thai với anh. Quá trình đó anh không biết chị N đang là vợ của anh Nguyễn Tiến S. Ngày 11/3/2025, chị N và anh S mới làm thủ tục ly hôn tại Tòa án. Ngày 09/5/2025, anh và chị N làm thủ tục đăng ký kết hôn. Đến ngày 13/5/2025 chị N sinh được 01 bé trai tại Bệnh viện Đ. Sau đó, anh đã làm xét nghiệm ADN tại Công ty cổ phần D. Kết quả xác định anh là cha đẻ của cháu bé trai do chị N sinh ra ngày 13/5/2025 (tên dự sinh là Nguyễn Hồng H1). Vì vậy, anh đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của chị N xác định cháu bé là con của anh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Nguyễn Tiến S có quan điểm: Anh và chị N là vợ chồng kết hôn năm 2004, đến năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân. Anh sống ở Hải Phòng còn chị N ở Hà Nội, vợ chồng không ở cùng nhau, không còn quan hệ tình cảm gì. Ngày 11/3/2025, anh và chị N ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 35 ngày 11/3/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Quyết định ly hôn thể hiện: Anh và chị N có 02 con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 28/12/2007 và Nguyễn Thị Ngọc Á, sinh ngày 19/4/2013. Khi làm thủ tục ly hôn, anh không biết việc chị N đang có thai. Ngày 13/5/2025, chị N sinh 01 bé trai tại Bệnh viện Đ, dự định đặt tên là Nguyễn Hồng H1. Anh xác định đây không phải là con chung giữa anh và chị N vì anh và chị N đã ly thân từ lâu, không có quan hệ gì. Anh không ý kiến gì đối với kết quả xét nghiệm AND

giữa anh H và cháu H1 (xét nghiệm tại Công ty cổ phần D). Nay chị N đề nghị Tòa án giải quyết, xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha của cháu Nguyễn Hồng H1 thì anh đồng ý.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Phú Thọ tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán đã thực hiện cơ bản đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại, cụ thể là việc chậm thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Phú Thọ) để thực hiện chức năng kiểm sát, vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: các đương sự đều chấp hành đúng quy định của pháp luật, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị N, xác định anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984 ở khu F, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của cháu bé trai do chị Nguyễn Thị N sinh ngày 13/5/2025 tại Bệnh viện Đ theo giấy chứng sinh số 25.0882, quyển số 09 do Bệnh viện Đ cấp ngày 13/5/2025, (dự định đặt tên là Nguyễn Hồng H1).

Về án phí: Chị N không phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Chị Nguyễn Thị N đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của con do chị sinh ra ngày 13/5/2025 nên xác định đây là tranh chấp xác định cha cho con theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Nguyễn Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: khu F, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ (Nay là khu F, xã P, tỉnh Phú Thọ) nên theo quy định tại khoản 4 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Phú Thọ.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có bản trình bày và đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phiên tòa xét xử vụ án. Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Đối với tài liệu chứng cứ do nguyên đơn xuất trình là kết quả xét nghiệm ADN của Công ty cổ phần D, Tòa án nhân dân khu vực 2- Phú Thọ có công văn yêu cầu cung cấp tài liệu chứng cứ và Công ty đã có văn bản trả lời, xác nhận quy trình thu mẫu làm xét nghiệm là hoàn toàn chính xác và khách quan, phiếu kết quả mã số HID25 40428 (Số KQ: 2502197) ngày 06/6/2025 là đúng sự thật đồng thời gửi kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cùng các tài liệu thể hiện hoạt động hợp pháp của công ty. Các đương sự đều không có ý kiến gì về kết quả xét nghiệm ADN của công ty. Vì vậy kết quả xét nghiệm ADN được các định là chứng cứ, căn cứ để xem xét yêu cầu, đề nghị của đương sự.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị N, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mặc dù cháu bé do chị N sinh ra ngày 13/5/2025 là sinh ra trong thời gian 200 ngày kể từ ngày chị N và anh S ly hôn, tuy nhiên, cả chị N và anh S đều thừa nhận chị N và anh S đã ly thân nhau từ năm 2017, trong thời gian vợ chồng sống ly thân chị N có quan hệ tình cảm với anh H Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Mạnh H đều thừa nhận bé trai (dự định đặt tên là Nguyễn Hồng H1) do chị N sinh ngày 13/5/2025 tại Bệnh viện Đ là con chung của chị N và anh H. Điều này hoàn toàn phù hợp với kết quả giám định ADN do chị N cung cấp: Anh Nguyễn Mạnh H và bé trai (dự định đặt tên là Nguyễn Hồng H1) (do chị N sinh ngày 13/5/2025 tại Bệnh viện Đ) có quan hệ huyết thống cha– con. Như vậy có thể khẳng định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của cháu Nguyễn Hồng H1 (tên dự sinh), sinh ngày 13/5/2025 tại Bệnh viện Đ, đề nghị của chị N là có cơ sở, cần được chấp nhận.

Về chi phí giám định ADN: chị N và anh H tự thực hiện thủ tục giám định và chi trả chi phí giám định, không đề nghị Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: chị Nguyễn Thị N không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 1 Điều 147, Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Khoản 1 Điều 238, Điều 271, Khoản 1, 3 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của cháu bé do chị Nguyễn Thị N sinh ra ngày 13/5/2025 tại Bệnh viện Đ (Giấy chứng sinh số 25.0882 quyển số 09 của Bệnh viện Đ), dự định đặt tên là Nguyễn Hồng H1.

2. Về án phí: chị Nguyễn Thị N không phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 2- Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hà Thanh Loan